

Số: **3301** /TCHQ-KTTT
V/v: áp dụng thuế suất ưu đãi.

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2007

Kính gửi: Cục Hải quan Kiên Giang

Trả lời công văn số 693/HQKG-KTSTQ ngày 1.6.2007 của Cục Hải quan Kiên Giang về việc thuế suất ưu đãi đối với hàng hoá nhập khẩu từ Thái Lan, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư 14/2006/TT-BTC ngày 28.2.2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định về Chương trình ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT) của các nước ASEAN; thì

Trong trường hợp có sự nghi ngờ về tính trung thực và chính xác của C/O mẫu D thì thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 6, mục III, Thông tư 14/2006/TT-BTC kể trên. Cụ thể, cơ quan Hải quan có quyền:

a) Yêu cầu kiểm tra lại C/O mẫu D: cơ quan Hải quan sẽ gửi yêu cầu tới cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận xuất xứ này của nước xuất khẩu để đề nghị xác nhận.

b) Đình chỉ việc áp dụng mức thuế suất CEPT và tạm thu theo mức thuế suất MFN hoặc thuế suất thông thường. Yêu cầu người nhập khẩu cung cấp thêm tài liệu (nếu có) để chứng minh hàng hoá thực sự có xuất xứ ASEAN trong thời hạn chậm nhất không quá 365 ngày kể từ ngày C/O mẫu D được nộp cho cơ quan Hải quan. Khi có đủ tài liệu chứng minh đúng là hàng có xuất xứ ASEAN, cơ quan Hải quan có trách nhiệm tiến hành các thủ tục thoả trả lại cho người nhập khẩu khoản chênh lệch giữa số tiền thuế tạm thu theo mức thuế suất MFN hoặc thuế suất thông thường và số tiền thuế tính theo mức thuế suất CEPT.

Trong thời gian chờ kết quả kiểm tra lại, vẫn tiếp tục thực hiện các thủ tục để giải phóng hàng theo các quy định nhập khẩu thông thường.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan Kiên Giang biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, KTTT(3b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Túc